

Số: 91/2020/QĐST-DS

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, TP CẦN THƠ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Ánh**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Kim Luyện**

2. Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 291/TLST-DS, ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Kim B**, sinh năm 1957

Địa chỉ: 25 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Duy P**, sinh năm 1986

Địa chỉ: 25 – 27 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư **Nguyễn Ngọc H** – Văn phòng luật sư Á Châu – thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Phước H**, sinh năm 1946

Địa chỉ: 25 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Công nhận và chia quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim B 73,7m² loại đất ODT tại thửa 118 (Có ký hiệu A) và 99,0m² loại đất CLN tại thửa 311 (Có ký hiệu B). Vị trí, kích thước căn cứ theo bản trích đo địa chính số 15/TTKTTNMT, ngày 19/02/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi

trường thành phố Cần Thơ. Các thửa đất được chia được xác định theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01025.QSDĐ, được UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ cấp ngày 21/6/2006, được điều chỉnh diện tích ngày 03/11/2016, do bà Nguyễn Kim B và ông Nguyễn Phước H cùng đứng tên.

- Công nhận quyền sở hữu cho bà Nguyễn Kim B 01 phòng trọ, 02 tầng, khung móng cột sàn bê tông cốt thép, nền gạch men, tường gạch riêng, mái tole có trần, có kích thước 4,15m x 6m. Vị trí công trình căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/12/2019 và 16/6/2020 và bản trích đo địa chính số 15/TTKTTNMT, ngày 19/02/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

- Bị đơn ông Nguyễn Phước H phải có trách nhiệm tháo dỡ các tài sản công trình xây dựng nằm trên quyền sử dụng đất mà nguyên đơn bà Nguyễn Kim B được chia. Vị trí kích thước công trình phải tháo dỡ căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/12/2019 và 16/6/2020 và bản trích đo địa chính số 15/TTKTTNMT, ngày 19/02/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

[2.2]. Công nhận và chia quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Phước H 76,3m² loại đất ODT tại thửa 118 và 93,4m² loại đất CLN tại thửa 311. Vị trí, kích thước căn cứ theo bản trích đo địa chính số 15/TTKTTNMT, ngày 19/02/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ. Các thửa đất được chia được xác định theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01025.QSDĐ, được UBND quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ cấp ngày 21/6/2006, được điều chỉnh diện tích ngày 03/11/2016, do bà Nguyễn Kim B và ông Nguyễn Phước H cùng đứng tên.

- Công nhận quyền sở hữu cho ông Nguyễn Phước H 01 phòng trọ, 02 tầng, khung móng cột sàn bê tông cốt thép, nền gạch men, tường gạch riêng, mái tole có trần, có kích thước 4,15m x 6m. Vị trí công trình căn cứ vào biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 18/12/2019 và 16/6/2020 và bản trích đo địa chính số 15/TTKTTNMT, ngày 19/02/2020 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

- Nguyên đơn bà Nguyễn Kim B và bị đơn ông Nguyễn Phước H căn cứ vào quyết định này để liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

[2.3]. Về án phí dân sự sơ thẩm :

- Miễn án phí cho nguyên đơn bà Nguyễn Kim B và bị đơn ông Nguyễn Phước H do là người cao tuổi.

[2.4]. Về chi phí thẩm định, định giá: Nguyên đơn bà Nguyễn Kim B tự nguyện chịu 5.154.000 đồng (Năm triệu, một trăm năm mươi bốn ngàn đồng), công nhận đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

BÙI XUÂN ÁNH